TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***

Bản án số**: 117/2026/HSST**
Ngày: 26/03/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**
Các Hội thẩm nhân dân:**1.** Ông **Bùi Văn Bình**
2. Bà **Nguyễn Thị Dung**
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Hà** – Thẩm tra viên
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Dương Bá Thành Luân** – Kiểm sát viên.

Ngày 26/03/2026 tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/TLST-HS ngày 03 tháng 03 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo:

NGUYỄN HUY Đ, sinh năm: 1967; tên gọi khác không; giới tính: Nam; Nơi sinh: Ninh Bình; HKTT và nơi ở: xóm I, phường T, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Huy L (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1939; có vợ là Ngô Thị M, sinh năm 1969, có 01 con sinh năm 1994. Theo danh chỉ bản số 37 lập ngày 13/01/2026 của Phòng PC01 - Công an thành phố H bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hiện áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên toà).

*** Bị hại:** Cháu Quách Trần Thái D, sinh năm 1998; trú tại: tổ B phường B, Hà Nội (Đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Trần Thị Thanh D1, sinh năm 1969 và ông Quách Văn T1, sinh năm 1959 *(có đơn xin vắng mặt)*;

**** Bị đơn dân sự:*** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; trú tại: thôn Y, xã G, Hà Nội. *Người đại diện theo ủ quyền của bà H:* anh Nguyễn Khắc G, sinh năm 1976; trú tại: Tổ A phường P, Hà Nội *(có đơn xin vắng mặt).*

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Tổng công ty Cổ phần B2 (PTI) do bà Hoàng Thị Y – Tổng Giám đốc đại diện theo pháp luật *(có đơn xin vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/12/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L (sau này là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H) nhận được tin báo về vụ va chạm giao

thông xảy ra khoảng 17 giờ 20 phút ngày 21/12/2015 tại khu vực ngã ba đường C giao đường H, phường L, Hà Nội giữa xe ô tô tải BKS: 29C - 272.46 do Nguyễn Huy Đ, sinh năm: 1967, HKTT: Xóm I, phường T, tỉnh Ninh Bình điều khiển và xe đạp điện do cháu Quách Trần Thái D, sinh năm 1998; trú tại: tổ B phường B, Hà Nội điều khiển. Hậu quả: cháu Quách Trần Thái D tử vong tại chỗ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L đã phối hợp cùng Viện kiểm sát tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: hiện trường là khu vực ngã ba đường C giao đường H, phường L, quận L (nay là phường L), Hà Nội. Đường C là đường đôi hai chiều riêng biệt có dải phân cách cứng ở giữa, mỗi chiều rộng 11,5m, có 03 làn đường. Đường Huỳnh Tấn P là đường đôi hai chiều riêng biệt có dải phân cách cứng ở giữa, mỗi chiều rộng 7,5m. Khu vực xảy ra va chạm không có hệ thống đèn tín hiệu giao thông, đèn chiếu sáng hoạt động tốt, khu vực mở rộng rộng 30 mét.

Điểm mốc làm chuẩn là dải phân cách giữa đường C. Mép đường phải đường C đi L, B làm chuẩn. Tại hiện trường ghi nhận:

- Xe đạp điện đổ nghiêng phải tại khu vực ngã 3 đầu xe hướng T, đuôi xe hướng Huỳnh Tấn P. Trục bánh trước, bánh sau lần lượt cách mép đường làm chuẩn 2,1m và 3m.
- Nạn nhân Quách Trần Thái D tử vong tại chỗ, nằm ngửa, cách mép đường làm chuẩn 2,5 và 3,8 mét.
- 01 vết cày dài 1,2 m, chiều Thạch B đi H, cuối vết cày ngang vị trí trục bánh trước xe đạp điện.
- 01 vết rê lốp đen dài 10,1m chiều Thạch B hướng Huỳnh Tấn P. Đầu vết và cuối vết cách mép đường làm chuẩn 1,1 và 5,8 m.
- Xe ô tô tải nhãn hiệu Sino Truck BKS 29C-272.46 đỗ trên đường H, đầu xe hướng Nguyễn Văn L1.

Vật chứng tạm giữ gồm: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Sino Truck BKS 29C-272.46; 01 xe đạp điện.

Cơ quan điều tra đã khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định để xác định nguyên nhân chết. Do gia đình nạn nhân kiên quyết từ chối mổ pháp y tử thi nên chỉ khám ngoài. Quá trình khám thu quần áo nạn nhân xác định có dấu vết lốp bánh xe. Tại Bản giám định pháp y nạn nhân Quách Trần Thái D của Trung tâm pháp y Sở Y1 kết luận: Vỡ phức tạp xương chậu, tổ chức cơ, mạch máu vùng xương chậu dập nát, đứt rời. Rách da bìu phải lộ tinh hoàn, rách tầng sinh môn. Gãy xương đùi trái do tác động của vật tày, diện giới hạn, trọng lượng lớn (bánh xe ô tô) đè ép qua vùng thắt lưng, khung chậu.

Tại Bản kết luận giám định dấu vết số 11484/C54 ngày 08/01/2016 của V - Bộ C kết luận như sau: Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô gắn BKS: 29C-272.46 và xe đạp điện màu trắng đỏ và dấu vết trên chiếc áo của nạn nhân như sau:

- Dấu vết ở xe đạp điện màu trắng đỏ:

+ Dấu vết trượt bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt ngoài phía sau bên trái chi tiết ốp giữ giỏ đèo hàng trước có chiều từ sau về trước (ảnh 3, 4 trong bản ảnh giám định) (điểm thấp nhất cách đất 76cm).

+ Dấu vết trượt xước kim loại bám dính chất bột màu trắng (dạng bột đá) ở mặt trước cụm chi tiết bắt giữ tay phanh bên trái, đầu tay phanh bên trái, mặt trước và mặt ngoài đầu ốc trục trước bên trái có chiều từ trước về sau. Các dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do tiếp xúc với mặt đường khi xe đạp điện đổ nằm nghiêng bên trái và trượt trên đường (ảnh 3, 5, 6 trong bản ảnh giám định).
+ Dấu vết trượt xước mất sơn đỏ ở mặt ngoài bên trái khung nhựa tựa lưng phía sau yên sau, có chiều từ sau về trước (ảnh 3, 7 trong bản ảnh giám định).
Dấu vết ở xe ôtô biển số 29C- 272.46:
+ Dấu vết trượt bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt ngoài phía dưới bên phải chắn đà trước và ở mặt ngoài phía sau đầu bên phải chắn đà trước xe ôtô (cách đất 67cm), có chiều từ trước về sau (ảnh: 9, 10, 11 trong bản ảnh giám định).
+ Dấu vết trượt sạch bụi đất ở mặt ngoài thanh kim loại phía trên và thanh kim loại phía dưới của khung kim loại bảo vệ bình xăng bên phải xe ôtô, có chiều từ trước về sau (ảnh: 9, 12, 13 trong bản ảnh giám định).
Kết luận:
- Không xác định được dấu vết va chạm giữa xe đạp điện màu trắng đỏ với xe ôtô biển số 29C-272.46.
- Dấu vết bám dính bụi đất ở mặt ngoài bên phải lưng áo khoác ngoài ghi thu của nạn nhân Quách Trần Thái D gửi đến giám định có hình dạng, kích thước, kiểu vân giống với hình dạng, kích thước, kiểu vân mặt lăn của các lốp bên phải (lốp bánh trước, lốp bánh kép hàng thứ hai và hàng sau cùng) xe ôtô biển số 29C-272.46, không xác định được cụ thể lốp bánh xe nào để lại.
Tại Bản kết luận giám định số 1423/PC54 ngày 09/3/2016 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận: Chất màu đỏ bám dính tại mặt ngoài bên phải chắn đà trước xe ô tô biển số 29C- 272.46 cùng loại với chất màu đỏ ở mặt ngoài phía trên bên trái của khung (giá) dựa lưng phía sau yên xe đạp điện.
Tại Cơ quan điều tra, Đ khai nhận: Đài có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở G1 cấp. Đài hiện đang làm lái xe thuê cho anh Nguyễn Khắc G, sinh năm 1976; trú tại: Tổ A phường P, Hà Nội. Khoảng 17 giờ ngày 21/12/2015, Đ điều khiển xe ô tô biển số 29C- 272.46 đi từ E về bãi xe ở khu vực phường S, quận L (nay là phường P), Hà Nội di chuyển theo cung đường Đ - L sau đó rẽ xuống gầm cầu T đi theo phố N - C – Huỳnh Tấn P – phố S. Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô tải BKS: 29C - 272.46 đi trên đường C theo chiều từ đường T hướng đường H. Khi đến khu vực ngã ba C giao với Huỳnh Tấn P, Đài bật xi nhan chuyển hướng rẽ phải để đi vào đường H. Quá trình chuyển hướng, Đ không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn dẫn đến việc xe ô tô do Đài điều khiển chạm với xe đạp điện do cháu Quách Trần Thái D điều khiển đi một mình. Hậu quả cháu Quách Trần Thái D đã tử vong tại chỗ sau va chạm. Kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Huy Đ lúc 20 giờ 00 phút ngày 21/12/2015 cho kết quả là 0,000 mg/l khí thở.
Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra, giả định hai trường hợp va chạm giữa ôtô và xe đạp điện. Kết quả như sau:
- Trường hợp 1: Giả định điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là chắn đà trước bên phải xe ôtô với vị trí trượt xước mất sơn màu đỏ ở mặt ngoài bên trái

khung nhựa tựa lưng phía sau yên sau. Kết quả: Kích thước không phù hợp.
- Trường hợp 2: Giả định điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là tại khung kim loại bảo vệ bình xăng bên phải xe ôtô. Cho một người nam giới có đặc chiều cao tương ứng với nạn nhân ngồi trên xe đạp điện của nạn nhân song song cùng chiều với ôtô thì điểm va chạm có thể xảy ra ở hai vị trí:
+ Vị trí tay lái bên trái va vào thanh kim loại phía trên khung bảo vệ bình xăng.
+ Phần đùi và hông bên trái của nạn nhân có thể va chạm với khung kim loại bên dưới của thanh kim loại khung bảo vệ bình xăng của ôtô.
Trường hợp nạn nhân ở vị trí cạnh khung bảo vệ bình xăng, nhìn qua gương chiếu hậu bên phải quan sát được nửa thân trên của người ngồi trên xe đạp điện.
Đối với chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Sino Truck BKS 29C-272.46, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; trú tại: thôn Y, xã G, Hà Nội. Chị H đã ủy quyền cho anh Nguyễn Khắc G, sinh năm 1976; trú tại: Tổ A phường P, Hà Nội để làm việc. Ngày 17/6/2016, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe ô tô trên cho chủ sở hữu và chủ sở hữu không có đề nghị gì.
Đối với chiếc xe đạp điện BKS 21T1-0871, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp bà Trần Thị Thanh D1 (mẹ đẻ nạn nhân). Ngày 17/6/2016, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe trên cho bà Trần Thị Thanh D1. Sau khi nhận lại tài sản, bà D1 không có đề nghị gì.
Về dân sự, Nguyễn Huy Đ và anh Nguyễn Khắc G (ủy quyền của chủ phương tiện xe ô tô tải biển số 29C-272.46) đã bồi thường tổng số tiền 130.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân. Sau khi nhận số tiền trên, gia đình nạn nhân có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Đ và không có đề nghị gì khác về dân sự; các bên liên quan cũng không còn đề nghị gì khác về dân sự.
Anh Nguyễn Khắc G (ủy quyền của chủ phương tiện xe ô tô tải biển số 29C-272.46) không yêu cầu Đài phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền cùng hỗ trợ khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân. Chủ phương tiện xe ô tô tải biển số 29C-272.46 có tham gia hợp đồng bảo hiểm trách nhiệm dân sự với Tổng công ty cổ phần B2 (PTI). Đối với nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, Tổng công ty cổ phần B2 (PTI) có quan điểm căn cứ vào kết luận cơ quan pháp luật cung cấp sẽ tiến hành bồi thường theo quy định.
Quá trình điều tra, xác định: Nguyễn Huy Đ có lỗi chyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe đạp điện do cháu D điều khiển cùng chiều vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008.
Do vụ án đã xảy ra từ năm 2015 việc kiến nghị tại thời điểm hiện tại không còn mang tính chất phòng ngừa tội phạm. Cơ quan điều tra – Công an thành phố H đã gửi công văn đến Công an phường L đề nghị tuyên truyền nội dung vụ tai nạn giao thông trên để người dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông.
Bản cáo trạng số 186/CT-VKSKV5 ngày 27/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố Nguyễn Huy Đ về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Huy Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên ý kiến tại các biên bản làm việc tại cơ quan điều tra, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác về phần dân sự và bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị đơn dân sự bà Nguyễn Thị H do ông Nguyễn Khắc G đại diện theo uỷ quyền có đơn xin xét xử vắng mặt và không có yêu cầu gì về phần dân sự với bị cáo Nguyễn Huy Đ vì đã bồi thường xong cho gia đình bị hại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu gì về phần dân sự đối với bị cáo và đề nghị không đưa Tổng công ty Cổ phần B2 (PTI) vào tham gia vụ án vì công ty B3 đã bồi thường trách nhiệm dân sự xong cho bà Nguyễn Thị H.

Về tài sản: Bà Nguyễn Thị H do ông Nguyễn Khắc G đại diện theo uỷ quyền đã được cơ quan công an trả lại xe ô tô tải biển số 29C-272.46 ; Bà Trần Thị Thanh D1 đã được trả lại chiếc xe máy điện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Huy Đ có đủ dấu hiệu cấu thành tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 - 30 tháng. Về hình phạt bổ sung: Không; Về xử lý vật chứng: Không; Về bồi thường dân sự: Đại diện gia đình bị hại xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự nên không xét.

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật nên mong các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, bị cáo và đại diện gia đình người bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng K Công an thành phố H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 21/12/2015, tại khu vực ngã ba đường C giao đường H, phường L, quận L (nay là phường L) Hà Nội, Nguyễn Huy Đ điều khiển ô tô tải biển số 29C- 272.46 chuyển hướng không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm với xe đạp điện do cháu Quách Trần Thái D điều khiển đi cùng chiều đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ 2008, gây hậu quả làm cháu D tử vong tại chỗ.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Huy Đ đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Do đó viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ do Nhà nước quy định, đó là những quy định nhằm bảo đảm an toàn giao thông, bảo đảm cho hoạt động giao thông đường bộ được thông suốt, bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe của của công dân, bảo vệ tài sản Nhà nước, tài sản của các tổ chức và công dân khi người phạm tôi xâm phạm. Bản thân bị cáo nhận thức rõ việc điều khiển xe ô tô chuyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn phạm tội. Bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Do vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo là cần thiết, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy, tại cơ quan điều tra, và trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, ông Ngô Sinh L2 (bố vợ bị cáo) được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng N và B1 công nhận người có công với Cách mạng; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã tai biến não một lần và để lại di chứng về sức khoẻ; Từ khi gây ra tai nạn từ năm 2015 cho đến nay bị cáo về địa phương sinh sống và không vi phạm pháp luật. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu nên HĐXX áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm để trở thành công dân tốt chấp hành pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Huy Đ và anh Nguyễn Khắc G (nhận uỷ quyền của chị Nguyễn Thị H) đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 130.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đầy đủ số tiền trên, không có đề nghị gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đ. Anh G không yêu cầu Đ phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền cùng hỗ trợ khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân. Ngoài ra, Đ và anh G tự thỏa thuận giải quyết về việc bồi thường dân sự với nhau và với cơ quan bảo hiểm, không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- *Về xử lý vật chứng:* Không có.

- *Về các vấn đề khác:* Trả lại 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Sino Truck BKS 29C-272.46 cho bà Nguyễn Thị H do anh Nguyễn Khắc G (nhận uỷ quyền), tài sản đã được trả; Trả lại gia đình bị hại Quách Trần Thái D 01 xe đạp điện do bà Trần Thị Thanh D1 mẹ đẻ nhận, tài sản đã được trả.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Huy Đ** phạm tội: **"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"**.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Huy Đ **12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. **Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Huy Đ về Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Ninh Bình để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- *Về xử lý vật chứng:* Không có.

- *Về các vấn đề khác:*

+ Trả lại 01 xe ô tô tải Ben BKS 29C-272.46 cho anh Nguyễn Khắc G (nhận uỷ quyền của chị Nguyễn Thị H), tài sản đã được trả theo Biên bản trả lại tài sản ngày 17/06/2016 tại Công an quận L;

+ Trả lại gia đình bị hại Quách Trần Thái D 01 xe đạp điện do bà Trần Thị Thanh D1 mẹ đẻ nhận, tài sản đã được trả theo Biên bản trả lại tài sản ngày 17/06/2016 tại Công an quận L;

4. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo Nguyễn Huy Đ và anh Nguyễn Khắc G (nhận uỷ quyền của chị Nguyễn Thị H) đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 130.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đầy đủ số tiền trên, không có đề nghị gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đ. Anh G không yêu cầu Đ phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền cùng hỗ trợ khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân. Ngoài ra, Đ và anh G tự thỏa thuận giải quyết về việc bồi thường dân sự với nhau và với cơ quan bảo hiểm, không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Huy Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án; Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bị đơn dân sự và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự Khu vực 5 - TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Bị hại; người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa